

**HOÀNG PHÁP DÀNH CHO THIẾU NHI**  
**TK.Thích Phước Đạt**

---o0o---

**Nguồn**

**<http://thuvienhoasen.org>**

**Chuyển sang ebook 10 – 8 - 2009**

**Người thực hiện : Nam Thiên – [namthien@gmail.com](mailto:namthien@gmail.com)**

**[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)**

Bài tham luận chỉ đề cập đến “Hoàng pháp dành cho thiếu nhi”, một đối tượng mà ngày nay được xã hội quan tâm, trong đó các nhà lãnh đạo Phật giáo, các giảng sư hoàng pháp phải quan tâm hàng đầu trong việc vận dụng giáo lý Phật đà để giáo dục nhân cách cho các con em Phật tử thiếu nhi.

Sự thật đức Phật Thích Ca chứng ngộ chân lý lúc Thành đạo chính là sự thật Duyên sinh vô ngã. Chính sự thật Duyên sinh vô ngã này, nó quy định toàn bộ đặc trưng hệ thống giáo lý đức Phật tuyên thuyết trong 49 năm, được kết tinh trong Tam Tạng kinh điển.

Nó cũng chỉ ra con đường giác ngộ được thực thi theo một phương pháp giáo hóa, giáo dục với tinh thần theo lý Duyên sinh vô ngã mà không có ở bất kỳ một nền văn hóa giáo dục nào được thiết lập theo hướng tư duy hữu ngã trước đó.

Cụ thể, đạo Phật chủ trương tùy theo căn cơ, từng thời mà có phương thức, kỹ năng trao truyền giáo pháp thích ứng cho mỗi đối tượng, mỗi hội chúng với một nội dung thích hợp để người học đạo tiếp nhận. Bài tham luận chỉ đề cập đến “Hoàng pháp dành cho thiếu nhi”, một đối tượng mà ngày nay được xã hội quan tâm, trong đó các nhà lãnh đạo Phật giáo, các giảng sư hoàng pháp phải quan tâm hàng đầu trong việc vận dụng giáo lý Phật đà để giáo dục nhân cách cho các con em Phật tử thiếu nhi. Đây là một đối tượng hoàng pháp mà tương lai trở thành chủ thể trung tâm để mạng mạch Phật giáo được kế thừa.

Hoàng pháp và giáo dục nhân cách theo quan điểm Phật giáo

Nói đến hoàng pháp là nói vấn đề giáo hóa, giáo dục, nói đến một hoạt động nhằm rèn luyện nhân cách cho con người. Hoạt động này không thể tiến hành một cách tùy tiện theo những ý muốn chủ quan hay kinh nghiệm riêng

rẻ mà phải dựa trên những hướng dẫn có tính khoa học việc giảng dạy đạo lý cho thiếu nhi, nhi đồng và thiếu niên mới lớn. Hay nói cách khác, giáo dục đó phải dựa vào căn cơ, trình độ phát triển của trẻ phù hợp với từng lứa tuổi tâm sinh lý của con cháu của chúng ta. Đây chính là toàn bộ đặc trưng của việc giáo hóa, giáo dục Phật giáo được đức Phật xác lập khi Ngài còn tại thế theo mô hình cấu trúc: “Nhân duyên giảng dạy, đối tượng giảng dạy, phương thức giảng dạy, nội dung giảng dạy”.

Vì thế, Phật giáo chủ trương việc giáo dục con người là một quá trình có sự vận động, diễn ra trong một thời gian, không gian nhất định, có nội dung, có quy luật và động lực nhất định. Đối tượng của giáo dục học là quá trình đào tạo con người dưới những tác động có mục đích của gia đình, của nhà trường, nhà chùa và cả xã hội.

Trong ý nghĩa đó, giáo dục được hiểu như là quá trình hình thành nhân cách toàn vẹn được tổ chức một cách có mục đích, có hệ thống thông qua hai hoạt động: dạy và học để làm phát triển các sức mạnh thể chất và tinh thần của con người, giúp trẻ thơ sống vui tươi, khỏe mạnh, học hành tốt, sau này có thể tham gia có hiệu quả vào đời sống xã hội.

Cụ thể là quá trình này được tổ chức một cách có kế hoạch nhằm bồi dưỡng cho người được giáo dục là trẻ thơ những kinh nghiệm xã hội của loài người, bao gồm các quá trình giáo dục trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ, giáo dục lao động. Từ đây, việc định hướng của việc giáo dục không chỉ thích ứng với những yêu cầu của xã hội hiện tại mà còn phải thích hợp với yêu cầu phát triển của tương lai để thúc đẩy sự tiến bộ của xã hội.

Căn cứ trên những dự báo về gia tốc phát triển của xã hội, mà giáo dục thiết kế nên mô hình nhân cách của con người thời đại với hệ thống định hướng giá trị tương ứng. Do đó, có những quan điểm khác nhau về dạy học. Một là dạy học theo đà phát triển. Hai là dạy học song hành với sự phát triển. Ba là dạy học đi trước sự phát triển. Tại đây, Phật giáo dựa vào đặc tính duyên khởi mà tùy thời, tùy căn cơ đối tượng mà có nội dung giáo lý giảng dạy cụ thể theo những phương thức truyền trao thích hợp với môi trường giảng dạy.

Từ cuối thế kỷ 20, hoạt động giáo dục được xây dựng theo quan điểm của nhà tâm lý học Nga Vurgótxki: “Dạy học hướng vào vùng phát triển gần nhất” nhằm đón đầu sự phát triển cá nhân. Theo ông: “Dạy học tạo nên hiệu quả to lớn nếu nó được xây dựng trên nguyên tắc phát triển”.

Thiết nghĩ, ý tưởng này chẳng mới mẻ gì so với lời dạy của Phật cách đây 2500 năm trong các bản kinh Nikaya hay bản kinh A Hàm khi Ngài khuyến cáo vua Ba Tư Nặc, có 4 thứ trẻ không nên xem thường. Bởi vì Sát Lợi trẻ có thể sau này thành viên tướng nắm cả thiên hạ; con rắn trẻ có thể cắn chết người; ngọn lửa trẻ có điều kiện có thể cắn chết người; tỳ kheo trẻ có thể chứng ngộ giải thoát nếu biết học pháp và hành trì pháp.

Rõ ràng, thông qua các tác động đón đầu sự phát triển, giáo dục không chỉ thúc đẩy sự phát triển hoàn thiện nhân cách và trí tuệ mà còn thúc đẩy sự phát triển xã hội sau này. Tuy nhiên, giáo dục không phải là vạn năng, không thể một mình quyết định toàn bộ tiến trình hình thành và phát triển nhân cách. Giáo dục chỉ là một trong những yếu tố ảnh hưởng quan trọng đến sự phát triển nhân cách thông qua những tác động có tính chủ động.

Hơn nữa, vai trò chủ đạo của giáo dục chỉ thể hiện đầy đủ khi có những điều kiện như sau: Công tác dự báo về xu hướng phát triển của xã hội đưa ra những định hướng đúng đắn để giáo dục thực hiện tốt chức năng đón đầu sự phát triển. Đội ngũ thực hiện công tác giáo dục phải có khả năng tác nghiệp vững để tổ chức những tác động phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của được giáo dục.

Ở đây, vai trò các vị thầy giảng sư rất quan trọng trong việc kết hợp gia đình bao gồm bố mẹ người thân của các cháu trong việc định hướng hình thành nhân cách cho các em theo một chương trình ứng dụng giáo lý Phật đà để giảng dạy.

Theo thiên ý của chúng tôi, vì con em của mình là Phật tử, nên phải có sự kết hợp chặt chẽ bốn thành phần giáo dục; gia đình, nhà trường, nhà chùa và xã hội nữa. Trong đó nhà trường, nhà chùa phải chủ động tạo ra sự liên kết giữa bốn thành phần trong công tác giáo dục. Bởi vì nhà trường, nhà chùa là nơi tập trung những người làm công tác giáo dục, hoằng pháp được đào tạo, được trang bị nghiệp vụ sư phạm cho công tác giáo dục con người.

Các nhà nghiên cứu Phật giáo đã chỉ ra sự hình thành và phát triển nhân cách của con người diễn ra có tính quy luật theo từng lứa tuổi, bắt đầu từ khi cha mẹ kết duyên và có thai nhi. Mỗi giai đoạn phát triển đều có những đặc điểm riêng biệt, con em chúng ta đều có những bước nhảy vọt về chất - lượng và tạo tiền đề cho sự phát triển ở các giai đoạn tiếp theo.

Giáo dục bao giờ cũng hướng vào con người cụ thể với những đặc điểm tâm lý riêng về lứa tuổi, giới tính... và những đặc trưng độc đáo trong nhân cách. Do đó, giáo dục phải xuất phát từ những đặc điểm tâm sinh lý của đối tượng để đề ra các nội dung, cách thức tác động tương ứng và phù hợp.

Cụ thể là Phật giáo chủ trương giáo dục con em từ trong thai nhi và cho đến khi lọt lòng, lớn lên và cả trưởng thành sau này mà có từng nội dung giáo dục, phương thức giáo dục phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ thơ.

Các đối tượng giáo dục nhân cách theo lứa tuổi dưới cái nhìn Phật giáo

Giáo dục và sự phát triển nhân cách trẻ sơ sinh (0 – 1 tuổi)

Ngay từ khi còn trong bụng mẹ, cha mẹ sống phải biết yêu thương bằng một tình yêu vợ chồng khăng khít không có gì phân ly được. Sự đầm ấm gia đình sẽ bảo vệ và nuôi dưỡng thai nhi hình thành mầm mống của chủng tử yêu thương và hiểu biết sau này. Kinh nghiệm thực tiễn về đời sống tâm linh, một cặp vợ chồng khi người mẹ mang thai thường xuyên thắp hương kỳ nguyện Phật Tổ, tụng kinh bái sám, chiêm ngưỡng Thế Tôn, làm việc các công đức thì lúc đó cha mẹ đã bước đầu cho thai nhi cùng mình kết nối liên thông với thế giới an lành trong tâm thức. Để khi vừa lọt lòng thông qua lời ru của mẹ và sự ôm ấp trìu mến của mẹ cha, trẻ thơ học được cách hoà nhập với môi trường sống mới.

Sự phát triển của trẻ sơ sinh chủ yếu là về mặt cơ thể được thể hiện ở những tiến bộ trong các hoạt động của các giác quan và của vận động qua sự nhìn, nghe, ngửi, nếm, lật, ngồi bò, đứng đi, nằm, cầm, nắm... Chiều hướng phát triển của các giác quan và vận động cơ thể trong giai đoạn này cũng nói lên tính chất và mức độ phát về trí tuệ và tinh thần của đứa trẻ.

Nội dung giáo dục là cha mẹ phải thúc đẩy quá trình hoàn thiện giác quan và vận động của đứa trẻ. Quan trọng nữa là cha mẹ cho con tiếp xúc thế giới đồ vật, hoặc tranh ảnh Phật, pháp khí bằng cách chỉ cho đây là cây viết, tập vở, Phật Quan Âm, đây là mõ, ... dần dần hình thành thái độ và phương thức tác động vào đồ vật hay các thứ được sử dụng sau này.

Tuỳ theo cách thức chăm sóc của cha mẹ, tuỳ theo cách cư xử của mọi người lớn trong gia đình mà đứa trẻ ghi nhận được các ấn tượng, hình thành các thói quen hành vi trong sinh hoạt sau này như ăn uống, vệ sinh.

Cách tiếp xúc trẻ thơ và tạo điều kiện cho trẻ thơ tiếp xúc thế giới qua hình ảnh, đồ vật, con người sẽ làm nền tảng cho trẻ lớn lên có kinh nghiệm cư xử đúng với thế giới xung quanh. Mọi thứ phụ thuộc vào khả năng cha mẹ am hiểu giáo lý và ứng dụng giáo lý để hướng dẫn cho các cháu bắt chước và để dấu ấn Phật pháp từ buổi còn thơ.

#### Giáo dục và sự phát triển nhân cách trẻ ở nhà trẻ (1 - 3 tuổi)

Đến thời kỳ này, trẻ thơ bắt đầu tiến bộ rõ rệt về cơ thể, tâm lý. Rõ nét trẻ bắt đầu được cha mẹ tập đi thẳng, biết thích chơi đồ vật, biết nói dần dần, góp phần thúc đẩy sự phát triển khả năng ý thức của trẻ, một yếu tố thể hiện nhân cách con người. Lúc này cha mẹ tập nói những đại từ nhân xưng thân thuộc như ba, má, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, hay thầy, sư ông...khi bỗng trẻ lên chùa lễ Phật và hướng dẫn con mình hiểu người khác nói.

Đồng thời, cha mẹ chỉ bảo cho con cái học tập cư xử theo những nguyên tắc hành vi khi tiếp xúc với người khác trong gia đình như anh em, chú bác và thầy cô dạy trẻ. Quan trọng hơn là cha mẹ phải là những người gương mẫu, đừng bao giờ để trẻ thấy một hình ảnh bất hoà cãi vã, lớn tiếng tạo dấu ấn xấu trong đôi mắt trẻ thơ.

Thỉnh thoảng, cha mẹ lên chùa cho trẻ tiếp xúc không gian rộng lớn vườn tược, hình ảnh Phật thánh qua những bức tượng hiền hoà để chúng nhận ra sự tình thương của Phật sau này, thậm chí chỉ vào những bức tượng Hộ Pháp, Kim Cang để răn đe khi chúng không vâng lời như không chịu ăn, khóc nhè...

#### Giáo dục và sự phát triển nhân cách trẻ ở nhà trẻ (3 - 6 tuổi)

Đây là giai đoạn hình thành nhân cách của trẻ thể hiện khả năng hành động theo động cơ gián tiếp. Sự phát triển nhân cách lệ thuộc vào khuôn mẫu hành vi của người lớn mà trẻ em tiếp xúc như cha mẹ, thầy cô, bạn bè... Những dấu ấn ban đầu trên nhân cách trẻ thơ được lưu giữ lại.

Sự phát triển nhân cách trong giai đoạn này chỉ đạt được mức độ thấp nhưng diễn ra ở tốc độ cao. Bắt đầu xuất hiện khuynh hướng độc lập không có sự kiềm kẹp của người ở trẻ. Vì vậy cha mẹ phải tập trung chú ý quan tâm nhiều hơn trong việc trẻ ham thích trò chơi. Thông qua việc tiếp xúc chơi trò chơi mà định hướng ý thức trẻ vào việc học tập.

Có thể dạy trẻ những gương tốt đạo đức thông qua việc kể chuyện cổ tích, thần thoại, bước đầu chỉ ra nhân vật thiện ác, kích thích trí tưởng tượng của trẻ thơ, các loại tình cảm của trẻ thơ. Đối với những phụ huynh là Phật tử thuần thành thì nên kể những mẫu chuyện Tiên thân đức Phật nữa.

Thỉnh thoảng khen thưởng cho quà, hoặc chở trẻ đi chùa tập làm quen về thừa thầy, sư cô, tập chào hỏi các vị Thầy bằng cách dạy tập trẻ thừa thầy mở đầu là “A Di Đà Phật”, “bạch Thầy”..., cúi chào người lớn, nhất là chú ý đến việc trẻ trong cách thức ứng xử các hành vi lễ phép, biết làm chủ về sinh hoạt cá nhân. Bước đầu cho trẻ tiếp xúc các lễ hội Phật giáo nhân ngày Phật đản, Vu lan, ... để thông qua các đại lễ này dạy về ý nghĩa Phật ra đời, những đạo lý cơ bản hiếu hạnh, hiếu tâm mà Phật dạy rất căn bản.

#### Giáo dục và sự phát triển nhân cách trẻ học sinh tiểu học (6 – 11 tuổi)

Lúc này trẻ bắt đầu lớn nhanh so với các giai đoạn trước. Trẻ thơ bắt đầu tham gia các hoạt động xã hội để tiếp nhận hệ thống tri thức của loài người. Cha mẹ chú ý quan tâm về việc học tập, tinh cách bắt đầu định hình. Có những biến đổi với các đặc điểm sau:

- Khả năng nhận thức của trẻ phát triển nhanh chóng nhờ hoạt động học tập. Đời sống tình cảm chiếm ưu thế và chi phối mạnh mẽ các hoạt động trong sự hồn nhiên.

- Hay bắt chước những người gần gũi có uy tính ảnh hưởng đến chúng. Bản tính hiếu động, không kiềm chế dẫn đến sai phạm những điều cha mẹ, ông bà, người lớn dạy bảo.

Do đó, cha mẹ cần phải khéo léo uốn nắn dạy dỗ con em trong việc ứng xử hành vi, lễ phép tôn trọng người lớn và biết học tập theo chương trình dạy ở trường. Lúc này cha mẹ phải cho con tiếp xúc các mẫu người mô phạm để làm phương tiện giáo dục.

Ngoài sự giáo dục của gia đình, nhà trường, cha mẹ phải dẫn con lên chùa gần gũi chư Tăng. Sự tiếp xúc này sẽ để lại ấn tượng tốt thông qua lễ lạy, nghe những lời dạy của quý Thầy hết sức đơn giản.

Có thể kể những câu chuyện đạo lý trong Phật giáo về về sự tôn trọng sự thật, sự vâng lời mẹ cha, biết yêu thương đồng loại. Như câu chuyện Sa di

La Hầu La, thường hay nói dối được giáo hoá qua bài kinh giáo giới La Hầu La. Sa di nọ nhờ cứu đàn kiến mà thoát kiếp sống đoản mạng. Hoặc những bài kệ ngắn gọn đơn giản trong kinh Pháp Cú các thầy, cha mẹ có thể dạy như:

“Không làm các điều ác,  
Thành tựu các điều lành,  
Giữ tâm ý trong sạch,  
Đó là việc làm tối thượng.”

Hay:

“Thờ cha mẹ đúng pháp,  
Buôn bán đúng, thật thà  
Gia chủ không phóng dật,  
Được sanh Tự Quang thiên.”

Lúc này, cha mẹ cần lưu tâm chú trọng từng hành vi ứng xử của trẻ trong học tập, tâm lý, dạy cho chúng tự tin, biết tin yêu gia đình, thầy cô...đồng thời hướng dẫn tham gia các hoạt động mang tính tập thể, đoàn hội Gia đình Phật tử, đi hành hương các chùa cùng bố mẹ, làm việc công đức ở chùa như quét sân, chùi chùa, tham gia văn nghệ các ngày lễ của Phật giáo...nói chung là tập làm các việc có ích thuộc về khả năng các cháu có thể làm được.

Giáo dục và sự phát triển nhân cách học sinh trung học cơ sở (11 -15 tuổi)

Giai đoạn này là giai đoạn trẻ phát triển và biến động về tâm sinh lý phức tạp, tác động khá mạnh vào sự định hình nhân cách. Giới tính định hình, nó quy định tính cách, cách nhìn và sự thể hiện ra bên ngoài qua các hành vi ứng xử khác nhau giữa lứa trẻ nam và nữ. Lúc này trẻ xuất hiện những khuynh hướng phát triển khá đặc biệt về biến chuyển tâm lý: như mong muốn tự khẳng định mình nên bắt đầu có dấu hiệu phản ứng lại lời dạy của thầy cô, cha mẹ, hoặc tranh cãi với bạn bè.

Các em bắt đầu biết xấu hổ, biết tự kiêu, biết làm đẹp, thích được thoả mãn các mong muốn như được đi chơi, được xem các trò chơi, ti vi, game...Nếu không đáp ứng hoặc đáp ứng nhu cầu của trẻ không đúng do nuông chiều của cha mẹ thì dẫn đến sự hư hỏng. Tình cảm của các em lúc này diễn biến rất phức tạp.

Vì vậy, cha mẹ càng có sự liên kết giáo dục gia đình, nhà trường, nhà chùa và xã hội chặt chẽ đối với vấn đề giáo dục các em hoàn thiện. Người mẹ lúc này càng gần gũi con hơn bao giờ hết. Phải biết để sự phát triển tâm lý, theo dõi sự dậy thì tránh sự lo âu khi cơ thể biến chuyển về sinh lý cho các em gái, kể cả các em trai, đồng thời dạy cho hiểu biết về giới tính, có cách thức hành xử đúng khi quan hệ, tiếp xúc với người khác giới. Tuổi này các em bắt đầu ham chơi, thích mơ mộng và mong muốn được nuông chiều làm nũng.

Vì vậy phải khéo léo kết nối yêu thương vỗ về, nhưng cũng phải nghiêm khắc cần thiết. Quan tâm và tạo các điều kiện học tập tốt nhất và vui chơi lành mạnh mà cha mẹ có thể đáp ứng.

Môi trường của các em tiếp xúc lúc này là khá rộng, hiểu biết nhiều. Vì vậy cha mẹ Phật tử phải dành nhiều thì giờ chăm lo để các em phát triển nhân cách theo định hướng của gia đình có nề nếp và gia phong. Liên lạc thường xuyên với các thầy cô giáo để theo dõi việc học, tìm hiểu bạn bè của các em để nắm rõ tình hình sinh hoạt ở bên ngoài. Khi có điều kiện sinh hoạt gia đình thông qua bữa cơm, huý kỵ, tiệc mừng sinh nhật, chúc thọ ... mà nói rõ ý nghĩa lễ và khơi dậy tình thương yêu, biết chia sẻ niềm vui với người khác, cũng như giảng rõ về sự bất hạnh đối với ai thiếu tình thương với cha mẹ.

Độ tuổi này các bậc cha mẹ phải kết hợp quý Thầy khéo léo giảng dạy các em về niềm tin và lẽ sống. Tin Phật pháp tạng, tin nhân quả, dạy phân biệt Chánh tà, thiện ác, nhất là biết tin vào chính mình.

Có thì giờ nên tạo cho các em đi chùa cùng với gia đình để bước đầu học hỏi giáo lý Phật đà, sự quy y và biết sống theo năm giới như một nếp sống đạo đức Phật giáo. Khi cha mẹ đi chùa hành hương thập tự thì nên cho các em đi theo, tiếp cận sự tin yêu, tôn kính ba ngôi Tam bảo, sự bố thí cúng dường, thực hành các việc phước thiện...

Các chùa hiện nay đều có chức thuyết giảng sáng chủ nhật, tu bát quan trai, lớp học giáo lý, hướng các em thực hành nếp sống tri túc, hướng dẫn lối sống đạo đức Phật giáo, cho các em tham gia đi hành hương, từ thiện nên tạo điều kiện cho các em học tập và thực hiện làm quen. Dần dần, các em sẽ biết hình thành nhân cách hoàn thiện sống có ích và thực hiện ước mơ hoài bão của chúng theo định hướng của gia đình, xã hội yêu cầu.



Tóm lại, trẻ em là đối tượng cần quan tâm hơn bao giờ hết. Đây là thành phần hạt nhân kết nối sự yêu thương gia đình qua tình vợ chồng, anh em, ông bà, cha mẹ, bà con quyến thuộc nội ngoại xa gần xóm giềng. Các em cũng là người kế thừa trong gia đình gánh vác việc gia tộc, ngoài xã hội là những chủ nhân ông xây dựng đất nước sau này. Là Phật tử các em là người hộ trì chánh pháp, thậm chí trở thành người xuất gia học đạo hành đạo đem lại lợi ích sau này cho đời đạo mỗi ngày sáng tươi. Vì thế, ai cũng có trách nhiệm với trẻ thơ không chỉ ở phạm vi gia đình, nhà trường, nhà chùa mà cả xã hội nữa.

Cuộc sống hôm nay từng bước chuyển đổi trong xu hướng thịnh vượng, đời sống sinh hoạt của nhân dân ta đã ấm no đầy đủ, sự quan tâm đối với trẻ thơ càng được chú trọng hơn. Nhà nước và các tổ chức cộng đồng, trong đó có Phật giáo đã thực thi chú trọng giảng dạy trẻ thơ học pháp và hành pháp trong sự hình thành nhân cách con người Phật tử.

Đây chính là chủ thể và cội nguồn cho Phật giáo Việt Nam phát triển lâu dài và có kế thừa liên tục. Vì vậy, trách nhiệm của các vị thầy giảng sư đối với việc giảng dạy giáo lý cho thiếu nhi hoặc gián tiếp thông qua các phụ huynh Phật tử, hay trực tiếp với một chương trình vạch định là điều cần thiết.

---o0o---  
Hết